TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 372023/HNGĐ-ST.
Ngày: 18/7/2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà và ông Nguyễn Trọng Chuẩn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Mùi P, sinh năm 1998, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

2. Bị đơn: Anh Triệu Tạ H, sinh năm 1995, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Triệu Mùi P trình bày: Chị Triệu Mùi P và anh Triệu Tạ H kết hôn 15/11/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, hiện nay anh chị đã không còn sống chung với nhau. Nay chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị P được ly hôn với anh Triệu Tạ H.

Về con chung: Chị P và anh H có 01 con chung là Triệu Thị Ngọc T, sinh ngày 10/11/2014. Hiện nay đang ở với chị P nên chị P có nguyện vọng được

trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 01/6/2023 chị Triệu Mùi P có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Theo lời khai của bị đơn, anh Triệu Tạ H có trong hồ sơ vụ án:* Chị Triệu Mùi P và anh Triệu Tạ H kết hôn 15/11/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống hàng ngày, hay cải nhau. Nay chị P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh H đồng ý.

Về con chung: Chị P và anh H có 01 con chung là Triệu Thị Ngọc T, sinh ngày 10/11/2014. Hiện nay cháu Tâm đang ở với chị P nên anh H đồng ý giao con cho chị P trực tiếp nuôi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 22/6/2023 anh Triệu Tạ H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt với lý do hiện nay anh H đang đi làm ăn xa.

- *Theo lời trình bày, nguyện vọng của cháu Triệu Thị Ngọc T có trong hồ sơ vụ án:* Cháu Tâm đều có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Triệu Mùi P.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện Bản Đ, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông cung cấp: Chị P và anh H hiện nay không còn sống chung với nhau; việc anh H và chị P có mâu thuẫn vợ chồng hay không thì địa phương không nắm rõ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Mùi P ly hôn với anh Triệu Tạ H;

Về con chung: Giao con chung Triệu Thị Ngọc T, sinh ngày 10/11/2014 cho chị Triệu Mùi P có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Triệu Mùi P không không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Triệu Tạ H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Triệu Mùi P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Triệu Tạ H; anh Triệu Tạ H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bản Đ, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Triệu Mùi P và anh Triệu Tạ H đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị P và anh H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, hiện nay chị P và anh H không còn sống chung với nhau, chị P có nguyện vọng được ly hôn với anh H, anh H thừa nhận có mâu thuẫn vợ chồng và đồng ý ly hôn với chị P. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh H là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị P ly hôn với anh H.

[3]. *Về con chung:* Theo nguyện vọng của con chung là có nguyện vọng được ở với chị P; anh H đồng ý giao các con chung cho chị P trực tiếp nuôi. Do đó, việc giao con chung Triệu Thị Ngọc T cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật, đúng nguyện vọng của con chung.

Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Triệu Mùi P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Triệu Mùi P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Mùi P ly hôn anh Triệu Tạ H.

2. Về con chung: Giao con chung Triệu Thị Ngọc T, sinh ngày 10/11/2014 cho Chị Triệu Mùi P có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Triệu Mùi P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Triệu Tạ H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản: Không có.

4. Về án phí: Chị Triệu Mùi P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0002286 ngày 04 tháng 5 năm 2023.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn